

Bản án số: **06/2019/HS-ST**
Ngày 27/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Huyền;

Ông Lý Văn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sinh Hà - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nông Văn B, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1935 tại huyện HA, tỉnh CB. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn L (đã chết); Con bà Trần Thị P (đã chết); Có vợ là Trương Thị K (đã chết) và 06 con (lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất sinh năm 1992); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/9/2018 đến ngày 18/9/2018 được tại ngoại và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa: Ông Sầm Đức Tùng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn, Chi nhánh Ngân Sơn. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Triệu Đức Tr, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn P, xã BV, huyện NS, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt không có lý do.

2. Anh Phùng Văn Duy, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn HP, xã CĐ, huyện NS, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 12/9/2018, tại nhà ở của Nông Văn B, thuộc Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Ngân Sơn đang làm nhiệm vụ thì phát hiện, bắt quả tang Nông Văn B, sinh năm 1935, trú tại Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nhỏ ma túy (Heroine) trong lòng bàn tay trái B có khối lượng 1,43gam (một phẩy bốn ba gam); 01 (một) gói nhỏ ma túy (Heroine) được gói bằng lớp ni lon màu hồng tại bàn trong nhà Bặt cách vị trí bị cáo bị bắt 20cm có khối lượng 0,17gam (không phẩy mười bảy gam); 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại có cán nhựa màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL bàn phím bấm, có màu nâu nhạt đã qua sử dụng bên trong có gắn thẻ sim số 01683719168.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Nông Văn B. Qua khám xét thu giữ 01 (một) gói nhỏ ma túy (Heroine) được gói bằng 02 lớp giấy có dòng kẻ để trong hộp thuốc bổ phế Nam Hà đặt trên bàn kê cạnh giường ngủ trong buồng ngủ của B có khối lượng 0,02 gam (không phẩy không hai gam).

Toàn bộ số ma túy (Heroine) thu giữ của B khi bắt quả tang và khám xét, cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành niêm phong trong các phong bì B1, B2, B3. Sau khi cân tịnh khối lượng ma túy và thử phản ứng phát hiện chất ma túy (Heroine). Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành niêm phong toàn bộ số ma túy lại trong các phong bì A1, A2, A3 để gửi trưng cầu giám định theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Số chất bột màu trắng mà Cơ quan Công an thu giữ trên người và trong nhà là ma túy (Heroine) do B mua về để sử dụng và để bán. Cụ thể, vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 12/9/2018 tại đường 251 trước cửa nhà B thuộc Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, B mua với một người đàn ông khoảng 60 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 (một) gói ma túy với số tiền 2.200.000đồng. Sau khi mua được ma túy B vào buồng ngủ dùng kéo chia số ma túy vừa mua được thành 02 (hai) gói nhỏ, 01 (một) gói để trên bàn, 01 (một) gói khi đang cầm trong tay chuẩn bị đi cất giấu. Còn 01 (một) gói nhỏ ma túy (Heroine) được gói bằng 02 lớp giấy có dòng kẻ để trong hộp thuốc bổ phế Nam Hà đặt trên bàn kê cạnh giường ngủ trong buồng ngủ là số ma túy (Heroine) do B mua về từ trước để sử dụng và bán còn lại thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận bản thân được bán ma túy cho nhiều đối tượng nhưng chỉ nhớ cụ thể được bán ma túy cho một số người sau:

Bán cho Triệu Đức T, sinh năm 2000, trú tại thôn P, xã BV, huyện N, tỉnh Bắc Kạn 02 (hai) lần.

+ *Lần 1*: Vào khoảng 15 giờ ngày 02/9/2018 bán cho Tr 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng.

+ *Lần 2*: Vào buổi sáng ngày 05/9/2018 bán cho Tr 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng.

Bán cho Lương Văn Đ, sinh năm 1979, trú tại thôn P, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn 02 (hai) lần:

+ *Lần 1*: Vào khoảng 08 giờ ngày 05/9/2018 bán cho Đ 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng.

+ *Lần 2*: Vào 16 giờ ngày 07/9/2018 bán cho Đ 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng. Địa điểm các lần bán ma túy cho Tr, Đoàn đều trước sân nhà B thuộc Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Ngoài ra cách ngày B bị bắt khoảng một tháng (không nhớ thời gian cụ thể) B còn được bán ma túy cho các đối tượng:

Bán cho Phùng Văn D, sinh năm 1979, trú tại thôn HP, xã CĐ, huyện NS, tỉnh Bắc Kạn 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng. Địa điểm bán ma túy trong nhà B thuộc Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Bán cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1962, trú tại thôn NV, xã CĐ, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn 02 (hai) lần, mỗi lần 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng. Địa điểm các lần bán ma túy đều trong nhà B thuộc Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Về nguồn gốc số ma túy bị Cơ quan điều tra thu giữ đối với một gói nhỏ ma túy được gói bằng hai lớp giấy có dòng kẻ trong hộp thuốc bổ phế Nam Hà đặt trên bàn kê cạnh giường ngủ trong buồng ngủ của B và số ma túy (Heroine) bán cho Triệu Đức Tr, Lương Văn Đ, Phùng Văn D, Nguyễn Văn H là do B mua với người đàn ông khoảng 60 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể). Cụ thể, B được mua với người đàn ông trên nhiều lần để sử dụng và bán nhưng chỉ nhớ được 02 (hai) lần gần nhất, cụ thể:

- *Lần thứ nhất*: Vào khoảng 16 giờ ngày 29/8/2019 B mua 01 (một) gói ma túy (Heroine) với số tiền 1.000.000đồng. Địa điểm mua tại đường 251 trước cửa nhà B thuộc Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Số ma túy này đã bán cho những người đã khai ở trên và sử dụng cá nhân. Số ma túy (Heroine) còn lại 01 (một) gói nhỏ bằng 02 lớp giấy có dòng kẻ để trong hộp thuốc bổ phế Nam Hà đặt trên kệ cạnh giường ngủ trong buồng ngủ bị Cơ quan Công an thu giữ khi khám xét khẩn cấp.

- *Lần thứ hai*: Là vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 12/9/2018 tại đường 251 trước cửa nhà B thuộc Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, B mua với người đàn ông khoảng 60 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) 01 (một) gói ma túy với số tiền

2.200.000đồng với mục đích sử dụng và bán thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh xác định Triệu Đức T, sinh năm 2000, trú tại thôn PM, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn khai nhận: Bản thân được mua ma túy (Heroine) với Nông Văn B 02 (hai) lần cụ thể như sau:

+ *Lần 1*: Vào khoảng 15 giờ ngày 02/9/2018 được mua với B 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng;

+ *Lần 2*: Vào buổi sáng ngày 05/9/2018 được mua với B 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng.

Phùng Văn D, sinh năm 1979, trú tại thôn H, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn khai nhận: Bản thân được mua ma túy (Heroine) với Nông Văn B 01 (một) lần cụ thể như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 phút cách ngày B bị bắt (12/9/2018), khoảng một tháng được mua với B 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng. Địa điểm mua ma túy trong nhà B thuộc Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành xác minh Lương Văn Đ, sinh năm 1979, trú tại thôn PM, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn và Nguyễn Văn H, sinh năm 1962, trú tại thôn NV, xã CD, huyện NS, tỉnh Bắc Kạn là người B khai nhận là được bán ma túy cho. Qua xác minh Đ và H không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn không thể tiến hành lấy lời khai để điều tra, xác minh làm rõ hành vi mua bán ma túy với B.

Anh Bàn Văn C, sinh năm 1985, trú tại Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xác nhận: Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 12/9/2018 bản thân được chứng kiến việc Cơ quan Công an bắt quả tang Nông Văn B khi đang có hành vi cất giấu ma túy.

Cơ quan chức năng đã tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 95/KTHS - MT ngày 19/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 1,43g (Một phẩy bốn mươi ba gam)

Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,170g (Không phẩy một bảy không gam)

Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu A3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,020g (Không phẩy không hai không gam).

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSNS ngày 31/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nông Văn B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên xử bị cáo phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử lý bị cáo như sau:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm o, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, không truy thu số tiền do bị cáo phạm tội mà có, miễn án phí cho bị cáo; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số tang vật còn lại.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đã có bản bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên*”, “*Người phạm tội tự thú*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại Điểm o, r, s khoản 1 Điều 51; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề, xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy nên Nông Văn B (sinh năm 1935; trú tại thôn Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã có hành vi mua ma túy về để bán cho các đối tượng nhằm kiếm lời, cụ thể: Trong các ngày 02 và 05/9/2018, Nông Văn B đã bán ma túy (Heroine) cho Triệu Đức Tr 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với tổng số tiền là 200.000đồng. Trước đó, Nông Văn B đã bán ma túy cho Phùng Văn D 01 lần 01 gói ma túy với số tiền là 100.000đồng. Tổng cộng Nông Văn B thu được số tiền 300.000đồng. Đến ngày 12/9/2018, khi Nông Văn B đang cất giấu ở trên người và trong nhà của Bật 03 gói ma túy có tổng khối lượng là 1,62g (một phẩy sáu mươi hai gam) để nhằm sử dụng và bán kiếm lời thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo Nông Văn B trước Tòa án để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...;

b) Phạm tội 02 lần trở lên...”.

Người bào chữa tại phiên tòa đã đưa ra được nhưng chứng cứ chứng minh về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và các chứng cứ khác nhằm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét thấy bản bào chữa của người bào chữa có căn cứ và cơ sở pháp luật, do vậy cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định nào.

Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên*”, “*Người phạm tội tự thú*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại Điểm o, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt: Xét thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự và là người già (bị cáo B đã 84 tuổi). Ngoài ra, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ vì vậy cần xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, xử phạt bị cáo theo khung hình phạt liền kề nhẹ hơn, như vậy vẫn đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với cộng đồng để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và cộng đồng.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người già, không có tài sản riêng, và là người dân tộc thiểu số do đó không xem xét áp dụng.

[5] Trong vụ án này còn có người đàn ông khoảng 60 tuổi mà theo lời khai của bị cáo Nông Văn B là người đã bán ma túy (Heroine) cho B. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Triệu Đức Tr và Phùng Văn D là người đã thừa nhận được mua ma túy với Nông Văn B để sử dụng xét chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra chưa xem xét khởi tố.

Đối với Lương Văn Đ và Nguyễn Văn H là người được mua ma túy với Nông Văn B. Qua điều tra xác định Đ và H không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ nên cơ quan điều tra tiếp tục xem xét làm rõ, xử lý sau.

[6] Xử lý vật chứng trong vụ án:

6.1. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy ký hiệu T59; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C2; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C3; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C1; 01 chiếc kéo bằng kim loại, màu trắng có chữ STAINLESSSTEEL, phần tay cầm có vỏ bọc nhựa màu xanh; .

6.2. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu nâu nhạt, đã qua sử dụng, bị xước viền, có bàn phím bấm, có gắn thẻ sim số 01683719168, có số IMEL 1 là 352139064690068, số IMEL 2 là 352139064690076 thu giữ của Nông Văn B.

Không truy thu số tiền 300.000đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

[7] Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí do vậy xét thấy cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm o, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nông Văn B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nông Văn B 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo vào trại thụ hình (được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 13/9/2018 đến ngày 18/9/2018).

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

2.1. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ma túy ký hiệu T59; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C2; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C3; 01 phong bì

niêm phong ký hiệu C1; 01 chiếc kéo bằng kim loại, màu trắng có chữ STAINLESSSTEEL, phần tay cầm có vỏ bọc nhựa màu xanh;

2.2. Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu nâu nhạt, đã qua sử dụng, bị xước viền, có bàn phím bấm, có gắn thẻ sim số 01683719168, có số IMEL 1 là 352139064690068, số IMEL 2 là 352139064690076 thu giữ của Nông Văn B.

(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/02/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

“Trưởng hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Huyền

Lý Văn Trường

Nguyễn Thái Công

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công